

CÔNG TY CỔ PHẦN ASC MIỀN BẮC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ASC MIỀN BẮC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ASC MIEN BAC JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ASC MIEN BAC .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107953326

3. Ngày thành lập: 08/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 8, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky Tower, 88 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983.317.647

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
6.	Bán buôn tổng hợp	4690
7.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719(Chính)
8.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
10.	Bốc xếp hàng hóa	5224
11.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
12.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
13.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
16.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
17.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
18.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
19.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
20.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810

21.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
22.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, chứng khoán)	7020
23.	Quảng cáo	7310
24.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác - Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	7730
25.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
26.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
27.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
28.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
31.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
32.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; Nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa.	8299
34.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
35.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
36.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
37.	Bán buôn gạo	4631
38.	Bán buôn thực phẩm	4632
39.	Bán buôn đồ uống	4633
40.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Chi tiết: Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663
41.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
42.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
43.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
44.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
46.	Vận tải đường ống	4940
47.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
48.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724

49.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
50.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
51.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
52.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
53.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
54.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
55.	In ấn	1811

6. Vốn điều lệ: 60.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ASC	Tầng 8, Tòa tháp A, Tòa nhà Sky Tower, 88 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.060.000	30.600.000.000	51,000	0107766090	
			Tổng số	3.060.000	30.600.000.000	51,000		
2	PHAN NGỌC LONG	Số 3, ngách 12, ngõ 160 Lương Thế Vinh, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.000	120.000.000	0,200	012375559	
			Tổng số	12.000	120.000.000	0,200		
3	NGUYỄN HỮU THỌ	Khu đấu giá QSDĐ Mậu Lương, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	1,000	025083000512	
			Tổng số	60.000	600.000.000	1,000		

4	HOÀNG THỊ KIM TOAN	Số 41 Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.400	504.000.000	0,840	044142000010	
			Tổng số	50.400	504.000.000	0,840		
5	ĐẶNG TUẤN DŨNG	Số nhà 59, phố 6 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường Đông Thành, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	42.000	420.000.000	0,700	037061000298	
			Tổng số	42.000	420.000.000	0,700		
6	ĐẶNG THỊ PHƯỢNG	Số 132A đường Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.167.600	11.676.000.000	19,460	019179000038	
			Tổng số	1.167.600	11.676.000.000	19,460		
7	NGUYỄN THỊ THANH MAI	Số 39B Tổ 5, Phường Thanh Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.000	120.000.000	0,200	026161000001	
			Tổng số	12.000	120.000.000	0,200		
8	ĐÀO THỊ THỎA	Số 2, nhà B8 Thủ Lệ, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	1,000	036155002139	
			Tổng số	60.000	600.000.000	1,000		
9	NGUYỄN THỊ MINH TÚ	406 - A5, Tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	2,000	001150001574	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	2,000		
10	NGÔ THỊ DUNG	C14 Lô 8 Khu đô thị mới Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	1,000	013224319	
			Tổng số	60.000	600.000.000	1,000		
11	HÀ THỊ MINH ÁNH	Thôn Đồng Đoài, Xã Đại Đồng Thành, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	2,000	125036104	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	2,000		
12	NGUYỄN THỊ ANH	Thôn Ân Phú, Xã Xuân Phú, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.000	120.000.000	0,200	111714155	
			Tổng số	12.000	120.000.000	0,200		

13	NGUYỄN THỊ MINH	Thôn Đình Cả, Xã Quảng Minh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	1,000	121338830	
			Tổng số	60.000	600.000.000	1,000		
14	PHẠM THỊ THUYẾT	Thôn Nguyễn Xá, Xã Nhân Hòa, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	2,000	033170001138	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	2,000		
15	ĐỖ THỊ HƯƠNG	Nhà 44, ngõ 33, phố Đốc Ngừ, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.000	120.000.000	0,200	001167001923	
			Tổng số	12.000	120.000.000	0,200		
16	TRẦN DUY VƯỢNG	Căn hộ 2428 CT4, Chung cư The Pride, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	2,000	001056001199	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	2,000		
17	ĐẶNG THỊ HỢP	Số 3, ngách 98/12 Lương Thế Vinh, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	1,000	011600988	
			Tổng số	60.000	600.000.000	1,000		
18	PHẠM ĐỨC TOÀN	Tổ 4 Khu Tân Xuân, Thị trấn Xuân Mai, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	1,000	036086003061	
			Tổng số	60.000	600.000.000	1,000		
19	NGUYỄN THỊ TÂM	Tổ 24, khu tái định cư Trần Nhân Tông, Phường Trần Quang Khải, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	2,000	161720846	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	2,000		
20	DƯƠNG ĐĂNG TẤN	Thôn Huê Tri, Xã An Phú, Huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	10,000	141714559	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	10,000		
21	ĐOÀN THỊ LIÊN	Số 5, hẻm 173/24/7 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	1,000	011744494	
			Tổng số	60.000	600.000.000	1,000		

22	PHAN THỊ THANH LONG	Số 45 Hẻm 20/33, ngõ Văn Chương 2, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.000	120.000.000	0,200	012285250	
			Tổng số	12.000	120.000.000	0,200		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG THỊ PHƯỢNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 04/08/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 019179000038

Ngày cấp: 23/06/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 132A đường Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P702, số 15 ngõ 73 đường Hoàng Ngân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội